

There are no translations available.

X p h ng i h c không ph i là m c ích mà là m tch s ánh giá ch t l ng ho t ng c a H Qu c gia Hà N i. ây là m t c h i ánh giá, nhìn nh n, i sánh ch t l ng ho t ng c a mình m t th i i m c th , qua ó có các gi i pháp c i t i n liên t c và phát tri n b n v ng.

Đó là kh ng đ nh c a PGS.TS Nguy n Hoàng H i- Phó Giám đ c ĐH Qu c gia Hà N i v i PV *Dân trí* sau khi ĐH QGHN là m t trong 02 c s giáo đ c đ i h c đ c Th i báo Giáo đ c đ i h c (Times Higher Education, THE) x p vào nhóm 1000 đ i h c hàng đ u th gi i.



Nh n đ phóng to nh

M t ph n khuôn viên c a Tr ng ĐH Khoa h c T i nhiên - ĐH Qu c gia Hà N i

Không ph i tr ng i h c nào ng kí c ng c x p h ng

Phóng viên: *Chúc m ng Đ i h c Qu c gia Hà N i đã vào top 1000 B ng x p h ng đ i h c th gi i c a Times Higher Education. Ông đánh giá th nào v các b ng x p h ng và kh năng tham gia các b ng x p h ng c a các tr ng đ i h c t i Vi t Nam hi n nay?*

PGS.TS Nguy n Hoàng H i: Hi n nay, trên th gi i có nhi u b ng x p h ng đ i h c, m i b ng có tiêu chí x p h ng khác nhau, trong đó các b ng x p h ng đ i c bi t đ n nhi u nh t là:

THE University Rankings (thu c Times Higher Education, V ng qu c Anh), QS University Rankings (thu c Quacquarelli Symonds, V ng qu c Anh), Academic Ranking of World Universities (ARWU, ShanghaiRanking Consultancy, Trung Qu c), Webometrics (Cybermetrics Lab, Tây Ban Nha), US News (M ), University Ranking by Academic Performance (URAP, Th Nhĩ K ), U-Multirank (Châu Âu), uniRank... Các b ng x p h ng này có th đ i c chia làm 2 nhóm ph thu c vào cách l y d li u đ x p h ng.

*Nhóm th nh t* là nhóm x p h ng t đ ng thông qua vi c thu th p các d li u có s n trên Internet và các c s d li u h c thu t nh Nature & Science, Web of Science, Scopus... Các b ng x p h ng ARWU, US News, Webometrics, uniRank... đ a trên d li u v công b qu c t ho c tài nguyên online c a tr ng đ i h c (trên website c a tr ng đ i h c, trong các c s d li u tr c tuy n nh ISI, Scopus, Google Scholars...) đ đánh giá các tr ng đ i h c.

V i các qu c gia phát tri n, h i nh p qu c t r ng rãi, có h t ng công ngh thông tin t t thì ho t đ ng đào t o, nghiên c u, đóng góp cho doanh nghi p, c ng đ ng và xã h i c a các đ i h c đ i c ph n ánh trên Internet đ y đ thì các tr ng đ i h c có l i th trong các b ng x p h ng này.

*Nhóm th hai* là các b ng x p h ng s d ng nhi u ngu n d li u khác nhau không ch bao g m các lo i d li u trên m ng mà còn đ a vào các d li u do các tr ng đ i h c cung c p và các ngu n d li u do các t ch c x p h ng tr c ti p kh o sát, thu th p đ i c.

Các B ng x p h ng nh THE, QS, U-Multirank,... đánh giá các đ i h c theo cách nh v y. Các b ng x p h ng thu c nhóm th hai ch x p h ng khi tr ng đ i h c đăng kí x p h ng và g i d li u. Không ph i tr ng đ i h c nào đăng kí cũng đ i c x p h ng mà ch các tr ng đ i h c có các tiêu chí x p h ng đ t tiêu chu n m i đ i c x p h ng.

Thông qua h th ng kh o sát, các b ng x p h ng đánh giá uy tín c a tr ng đ i h c theo s th a nh n r ng rãi c a c ng đ ng (doanh nghi p, nhà khoa h c, các tr ng đ i h c đ i tác,...).

Vì các tr ng đ i h c Vi t Nam, trong b i c nh tính qu c t hoá ch a cao thì vì c tham gia các b ng x p h ng không ch s đ ng các đ li u trên m ng mà s đ ng nhi u ngu n đ li u nh THE, QS s phù h p h n, ph n ánh đúng h n trình đ và ch t l ng c a m t tr ng đ i h c.



Nh n đ phóng to nh

PGS.TS Nguy n Hoàng H i, Phó Giám đ c ĐH Qu c gia Hà N i

Mô hình i h c truy n th ng, khép kín và n ngành s khó x p h ng

Phóng viên: *V y ĐHQGHN đã làm gì đ đáp ng các tiêu chí có tính thách th c r t cao c a THE và đ t đ c thành tích xu t s c này?*

PGS.TS Nguy n Hoàng H i: G n đây, ĐHQGHN đã có m t top 1000 trong B ng x p h ng QS (2019 và 2020), duy trì v trí 124 trong b ng x p h ng các đ i h c châu Á c a QS (QS Asia University), ti p t c v trí s 1 Vi t Nam và v trí 1090 trong b ng x p h ng Webometrics th gi i.

Vì c đ c x p vào nhóm 801-1000 tr ng đ i h c hàng đ u trong b ng x p h ng THE là m t đánh giá đúng nh ng n l c không ng ng ngh c a th y và trò ĐHQGHN. Đi u này kh ng đ nh ĐHQGHN là m t c s nghiên c u, đào t o và chuy n giao tri th c hàng đ u c a Vi t Nam.

So v i B ng x p h ng QS thì B ng x p h ng THE có m t s tiêu chí cao h n đ i v i các tr ng đ i h c Vi t Nam và ĐHQGHN. Đó là tiêu chí v thu nh p thông qua ho t đ ng đào t o, nghiên c u và chuy n giao tri th c; tiêu chí qu c t hóa trong nghiên c u và đào t o.

THE đ a ra b tiêu chí đ h ng đ n đánh giá và x p h ng các tr ng đ i h c có đ nh h ng nghiên c u, ho t đ ng v i mô hình t ch cao, g n k t ch t ch v i doanh nghi p, c ng đ ng và xã h i. Mô hình đ i h c truy n th ng, khép kín và đ n ngành th c s r t khó có th l t vào b ng x p h ng này.

ĐHQGHN có s m nh đào t o ngu n nhân l c ch t l ng cao, trình đ cao, b i đ ng nhân tài; nghiên c u khoa h c, phát tri n công ngh và chuy n giao tri th c đa ngành, đa lĩnh v c; góp ph n xây d ng, phát tri n và b o v đ t n c; làm nòng c t và đ u tàu trong h th ng giáo d c đ i h c Vi t Nam.

X p h ng đ i h c không ph i là m c đích mà là m t ch s đánh giá ch t l ng ho t đ ng c a ĐHQGHN. ĐHQGHN đã đ t s m nh, t m nhìn và m c tiêu tr thành đ i h c nghiên c u đa ngành, đa lĩnh v c hàng đ u ở Vi t Nam và s m đ ng trong danh sách nh ng đ i h c hàng đ u th gi i.

Các ch s phát tri n đ c nghiên c u, xây d ng v i s tham kh o các tiêu chí x p h ng đ làm sao v a đ m b o s phát tri n b n v ng, hài hòa c a c h th ng, th c hi n t t s m nh đ t ra, v a t o đ c u th khi tham gia các b ng x p h ng đ i h c.

ĐHQGHN là c s giáo d c đ i h c đ u tiên xây d ng B tiêu chí Đ i h c nghiên c u đ áp đ ng t i các đ n v thành viên t năm 2013. S p t i, tr c đòi h i c a th c ti n phát tri n và b i c nh cách m ng công nghi p 4.0, ĐHQGHN chu n b ban hành B tiêu chí Đ i h c nghiên c u và đ i m i sáng t o đ thay th B tiêu chí đ i h c nghiên c u.

Có th th y, n l c c i ti n ch t l ng, c i ti n h th ng qu n tr c a ĐHQGHN đ c di n ra liên t c, không ng ng và đ m b o đáp ng các yêu c u c a th c ti n.

Đi u này cũng đem đ n nh ng l i th l n trong các kh o sát c a THE v uy tín đào t o, uy tín nghiên c u khoa h c c a tr ng đ i h c.



Nh n đ phóng to nh

X p h ng là m t c h i ánh giá nhìn nh n l i mình

Phóng viên: *Đ c b t, đ có đ li u x p h ng, THE căn c vào c s đ li u khoa h c SCOPUS, các ngu n kh o sát đ c l p do h t th c hi n, và đ li u do các tr ng đ i h c cung c p. Ông cho b t, ĐHQGHN đã cung c p đ li u gì, có đ m b o y u t khách quan?*

PGS.TS Nguy n Hoàng H i: B ng x p h ng THE yêu c u t t c các c s giáo d c đ i h c cung c p m t khung đ li u nh nhau, bao g m t ng s cán b , s gi ng viên và nghiên c u viên, t ng s ng i h c (bao g m s sinh viên, s h c viên cao h c và s nghiên c u sinh), các k t qu nghiên c u, chuy n giao tri th c...

Nh ng đ li u này đã đ c công b công khai, r ng rãi trên website và các s n ph m truy n thông c a ĐHQGHN và các đ n v thành viên, do đó đ c c ng đ ng, xã h i ti p c n r ng rãi cũng nh th c hi n giám sát.

Các ch s này cũng đ c THE công b trên trang profile c a ĐHQGHN đ t t i h th ng website c a THE. Nh v y, có th nói đ li u r t t ng minh và c th . Bên c nh đó, đ đ m b o tính khách quan trong x lý đ li u, THE cũng m i công ty ki m toán qu c t PricewaterhouseCoopers giám sát đ c l p và toàn di n quá trình x lý đ li u x p h ng.

Như trên đã nói, ĐHQGHN quan niệm việc xếp hạng là một công cụ để đánh giá, nhìn nhận, để so sánh chất lượng hoạt động của mình với một thị trường, qua đó có các giải pháp cải thiện liên tục và phát triển bền vững.

Như vậy, để đánh giá được đúng thực tế của mình, không gì quan trọng bằng việc cung cấp dữ liệu đúng, đầy đủ, và khách quan. Điều này đã là triết lý phát triển của ĐHQGHN.

Ấy vậy mà thực tế của HVIT Nam là tài kinh phí chuyên giao công nghệ

**Phóng viên:** Trong khu vực Đông Nam Á, Thái Lan có 16 trường lọt vào top 1000, Malaysia có 13 trường, Indonesia có 6 trường, Singapore có 2 trường... So với các ĐH trên, theo ông điểm mạnh và yếu nhất của các trường ĐH Việt Nam là gì?

**PGS.TS Nguyễn Hoàng Hải:** Trong khu vực, Singapore có hai điểm mạnh có thể nói là cao hơn hẳn các điểm mạnh còn lại đó là Điểm mạnh Quốc gia Singapore (thứ 25) và Điểm mạnh Công nghệ Nanyang (thứ 48).

Các quốc gia khác có nhiều điểm mạnh lọt vào bảng xếp hạng THE chủ yếu là xếp hạng trung bình. So với các điểm mạnh này, ĐHQGHN có lĩnh vực hợp tác quốc tế và mở rộng ngành với các trường hàng đầu trong khu vực (ĐHQGHN đứng 47,4 điểm, ĐH Mahidol đứng 46,1 điểm, ĐH Chulalongkorn đứng 37,8 điểm), chủ yếu trích dẫn các bài báo khoa học gần với các điểm mạnh trong khu vực (ĐHQGHN đứng 38,8 điểm, ĐH Mahidol đứng 45,2 điểm; ĐH Malaya đứng 56,6 điểm, ĐH Chulalongkorn đứng 22,2 điểm).

Điều mà yếu nhất của ĐHQGHN và của các điểm mạnh khác ở Việt Nam là vốn đầu tư kinh phí dành cho chuyên giao khoa học công nghệ cho doanh nghiệp.

Tiêu chí nghiên cứu của ĐHQGHN, Trường ĐH Bách khoa Hà Nội, và ĐHQG TpHCM lần lượt là 9.1 điểm, 8.4 điểm, và 8.7 điểm. Trong khi đó các trường trong khu vực như ĐH Mahidol, Chulalongkorn, Malaya có lần lượt điểm nghiên cứu là 21, 21.7, và 30.5.

Có lẽ đây là điểm yếu lớn nhất mà hệ thống giáo dục đại học Việt Nam cần sớm khắc phục.

### Ti p t c duy trì và nâng cao th h ng

Phóng viên: ĐH QGHN không lý do gì để xếp hàng làm mục đích của cho các hoạt động của mình, vậy chính là để phát triển của ĐH QGHN trong thời gian dài là gì?

PGS.TS Nguyễn Hoàng Hải: Đúng. ĐHQGHN không lý do gì để xếp hàng làm mục đích của cho các hoạt động của mình. Xếp hàng là công cụ để để sánh, đánh giá chất lượng và tìm kiếm điểm mạnh, điểm yếu của trường đại học để mà tự thân cải thiện.

Tuy nhiên, để ra vấn đề duy trì và nâng cao chất lượng sẽ giúp trường đại học có những động lực phát triển tốt, để trường thu hút hơn trong tuyển sinh, khách quan và uy tín của ĐHQGHN.

Không phải để khi xếp hàng mà nhìn ra các điểm yếu trong hoạt động mà ĐHQGHN đã có kể từ lâu. Tuy nhiên vì nhiều lý do chủ quan, khách quan mà việc thực hiện của trường sẽ được nhìn mong muốn.

Trong tương lai ĐHQGHN vẫn tiếp tục phát huy các nghiên cứu khoa học cơ bản nhưng chú trọng yếu tố chất lượng của công trình nghiên cứu hơn yếu tố số lượng; khuyến khích các nhà khoa học thu hút lãnh vực quản lý, nhân văn tham gia công bố quốc tế; phát huy sức mạnh của nghiên cứu liên lĩnh vực; mở rộng hợp tác quốc tế.

Bên cạnh đó ĐHQGHN tiếp tục mở các chương trình đào tạo ngắn hạn với các nghiên cứu đáp ứng yêu cầu của xã hội; kết hợp chặt chẽ giữa nghiên cứu, đào tạo với các doanh nghiệp theo hướng đưa các kiến thức liên quan đến công nghệ thông tin, số hoá và khởi nghiệp, sáng tạo vào chương trình đào tạo.

V i s c g ng c a gi ng viên, sinh viên ĐHQGHN s ti p t c v n lên đ có th h ng cao h n n a.

*Trân tr ng cám n ông!*

H ng H nh